

Bản án số: 270/2020/HS-ST

Ngày: 04 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Lê Dung.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 305/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020, đối với:

1. Các bị cáo:

- Nguyễn Xuân T, sinh năm 1991, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 259 C, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: thủy thủ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Viết X, mẹ: Trần Thị X; Vợ: Đỗ Hồng H và có 1 người con sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Trần Ngọc S, sinh ngày 25-3-2002, tại tỉnh Quảng Ngãi. Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã P, huyện D, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở hiện nay: 240/93B C, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Ngọc M, mẹ: Võ Thị H; Vợ, con: không có; Tiền sự, tiền án: không. Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Bị hại: Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1992. Địa chỉ: 212E/18 C, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân T và Bùi Thanh H là bạn bè và có quan hệ vay mượn tiền của nhau. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 10-4-2020, T (vừa đi biển về) gọi điện cho Bùi Thanh H để đòi lại số tiền 4.500.000đ trước đây T cho Bùi Thanh H mượn. Trong lúc nói chuyện thì hai bên xảy ra mâu thuẫn và hẹn nhau đến nhà của Bùi Thanh H (212E/18 C, phường N, thành phố V) để giải quyết. T gọi điện thoại cho S đến đón T đang ở tiệm cắt tóc nhờ chở về nhà, lúc này có Tài mập đến rủ S đi đá bóng nhưng S nói đi đón T nên rủ Tài đi cùng (S không biết giữa T và Bùi Thanh H đang có mâu thuẫn). Sau đó, T nhờ S chở đến nhà Bùi Thanh H nhưng không có Bùi Thanh H ở nhà nên rủ nhau ra quán uống nước mía trên đường N. Khi cả 3 đang uống nước mía thì Bùi Thanh H gọi điện cho T tiếp tục cãi nhau và hẹn gặp trước cổng trường mầm non T, phường N, thành phố V. T liền lấy xe của S đến điểm hẹn, S và Tài cùng đi theo sau. Khi đến trước cổng trường mầm non Trúc Xanh thì tắt máy và dừng lại, T mở ba lô lấy 01 con dao tự chế (ba lô và dao T dùng đi biển) bằng kim loại dài 49cm, thấy vậy S nghĩ là đánh nhau nên mở cốp xe của mình lấy 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại dài 60 cm và Tài lấy một nhíp khúc dài 55 cm trong cốp xe của mình cùng đi bộ đến chỗ Bùi Thanh H đang đợi trước nhà số 212H23 C, phường N, thành phố V. Lúc này, Bùi Thanh H đã chuẩn bị sẵn 1 súng bắn điện và 1 cây ba khúc, khi thấy nhóm T đi đến gần phía mình, Bùi Thanh H liền dùng khẩu súng bắn điện, vỏ nhựa màu đen dài khoảng 15cm mà Bùi Thanh H chuẩn bị từ trước bắn vào người T làm T ngã xuống đường. Lúc này, S, Tài dùng hung khí lao đến đánh, Bùi Thanh H cũng dùng hung khí đánh lại, cùng lúc T đứng dậy dùng dao chém Bùi Thanh H vào tay Bùi Thanh H đang cầm súng. Bùi Thanh H bị chém thì bỏ chạy còn nhóm của T cũng lấy xe chạy về nhà. Hậu quả Bùi Thanh H bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Lê Lợi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 164/TgT ngày 21-5-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận đối với Bùi Xuân Bùi Thanh H, dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết thương phần mềm vùng đầu lành tốt.
- 01 vết thương mu bàn tay trái, gãy xương bàn III, IV, đứt gân duỗi ngón II, đã phẫu thuật khâu nối gân đứt, khâu vết thương, hiện đang lành thương, hạn chế vận động.
- Vết thương mu ngón II-III bàn tay trái, đang lành thương, vận động hạn chế do đau.
- Về thương tích:
 - + Thương tích 1: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tầy, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ phải qua trái.
 - + Thương tích 2 và 3: Khả năng gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại của Bùi Thanh H là: 14% (Mười bốn phần trăm).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Xuân T, Trần Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với Tài (mập) tham gia trong vụ án Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Thanh H, Công an thành phố V đã xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau” và hành vi “Sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả”.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 dao tự chế dài (dạng kiếm) dài 49cm, 01 côn nhị khúc dài 55cm, 01 cây gậy ba khúc dài 60cm (thu gọn dài khoảng 23,5cm) và 01 súng bắn điện dài 15cm đã chuyển Chi cục Thi hành án thành phố V quản lý chờ xử lý; 01 DVD ghi lại hình ảnh xảy ra vụ án, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, anh Bùi Thanh H đã viết đơn bãi nại cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 302/CT-VKSTPVT ngày 01-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Trần Ngọc S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để tiếp tục đi làm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị hại cũng có 1 phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Xuân T và Trần Ngọc S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 20 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 40 đến 60 tháng; xử phạt bị cáo S từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế dài 49cm, 01 côn nhị khúc dài 55cm, 01 cây ba khúc dài 60cm và 01 súng bắn điện dài 15 cm, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 DVD ghi lại hình ảnh xảy ra vụ án; Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn trong việc Nguyễn Xuân T đòi nợ anh Bùi Thanh H 4.500.000đ nhưng anh Bùi Thanh H không trả nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10-4-2020 tại khu vực trước nhà số 212-H23 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố V, Nguyễn Xuân T và Trần Ngọc S đã có hành vi dùng 01 dao tự chế bằng sắt dài 49cm và 01 cây 3 khúc bằng sắt dài 55cm đánh anh Bùi Thanh H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Xuân T và Trần Ngọc S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, các bị cáo không tìm cách giải quyết tích cực hơn mà thiếu kiềm chế, thách thức chuẩn bị hung khí là dao, cây sắt 3 khúc và súng điện để đánh nhau. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ này, T là người chủ yếu gây thương tích cho bị hại nên phải chịu trách nhiệm chính; đối với S tuy có tham gia đánh không gây thương tích cho bị hại nhưng cũng phải chịu trách nhiệm với vai trò của mình.

[4] Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi gây thương tích, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và trong vụ án này, bị hại cũng là người có một phần lỗi, chuẩn bị hung khí và đánh các bị cáo trước, sau khi được bồi thường cũng có đơn bãi nại xin không xử lý các bị cáo nên căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét các bị cáo T, S có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và đang có việc làm ổn định, bị cáo S phạm tội khi vừa đủ 18 tuổi. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà xử phạt tù cho hưởng án treo giao về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 dao tự chế dài (dạng kiếm) dài 49cm, 01 côn nhị khúc dài 55cm, 01 cây gậy ba khúc dài 60cm (thu gọn dài khoảng 23,5cm) và 01 súng bắn điện dài 15cm đã chuyển Chi cục Thi hành án thành phố V quản lý chờ xử lý, các bị cáo và bị hại sử dụng đánh nhau nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 DVD ghi lại hình ảnh xảy ra vụ án là vật chứng nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[8] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T và Trần Ngọc S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Xuân T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (04-12-2020).

Xử phạt: Trần Ngọc S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (04-12-2020).

Giao các bị cáo Nguyễn Xuân T và Trần Ngọc S cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế dài (dạng kiếm) dài 49cm, 01 côn nhị khúc dài 55cm, 01 cây gậy ba khúc dài 60cm (thu gọn dài khoảng 23,5cm) và 01 súng bắn điện dài 15cm.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 30/BB-THA ngày 17-11-2020).

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 DVD ghi lại hình ảnh xảy ra vụ án.

3. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Trần Ngọc S, mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- Những người TGTT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức